TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoàng Mai, ngày 12 tháng 9 năm 2019

Số: 564/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 832/2019/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Đình N, sinh năm 1993

ĐKHKTT và trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: Chị Lê Thu H, sinh năm 1994

ĐKHKTT và trú tại: Số nhà 14 ngách 88 ngõ 389 phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

ANH HOÀNG ĐÌNH N VÀ CHỊ LÊ THU H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Hoàng Đình N và chị Lê Thu H xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là Hoàng Đình H, sinh ngày 17/9/2013.

Giao con chung là Hoàng Đình H, sinh ngày 17/9/2013 cho chị Lê Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc cho đến khi anh chị có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hoàng Đình N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Anh Hoàng Đình N và chị Lê Thu H xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

2.2. Về tài sản chung là động sản và bất động sản:

+ *Về động sản:* Anh Hoàng Đình N và chị Lê Thu H xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

+ *Về bất động sản:* Anh Hoàng Đình N và chị Lê Thu H xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3. Về khoản nợ chung: Anh Hoàng Đình N và chị Lê Thu H xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí: Anh Hoàng Đình N tự nguyện nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004619 ngày 27/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội. Anh Hoàng Đình N được hoàn trả số tiền 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Thẩm phán

Lê Hương Giang

Nơi nhận :
- VKSND quận Hoàng Mai
- Các đương sự
- UBND Đ, huyện A thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 190, quyển số 86/2013 ngày 20.5.2013)
- Lưu hồ sơ